

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2021/HS-ST**
Ngày: 09 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung;
2. Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh L tham gia phiên tòa: Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, đối với:

Bị cáo Đào Minh N; sinh ngày 03 tháng 7 năm 1984 tại L; nơi cư trú: Số nhà 01/5, Xóm S, Thôn B, xã A, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn M và bà Tạ Thị I (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị A và 01 con sinh năm 2005; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 88/2014/HSPT ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh L, bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019 chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại Thôn B, xã A, huyện D, tỉnh L. Công an huyện D phối hợp với Công an xã A kiểm tra hành chính phát hiện trong túi áo khoác Đào Minh N đang mặc trên người có 01 gói cỏ khô nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã niêm phong và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số: 81/GĐ-PC09 ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: “Mẫu cành lá cây thực vật khô đựng trong một gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, cân nặng 1,2953g (một phẩy hai chín năm ba gam), loại Cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 45, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Minh N thừa nhận bản thân nghiện ma túy nên được người quen tên là U (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 gói cần sa vào ngày 19/01/2021, sau đó bị cáo đã sử dụng 02 lần, số còn lại mang theo trên người để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Kết quả xác minh cho thấy, tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 88/2014/HSPT ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh L đã tuyên phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2019 nhưng chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh L đã ban hành Cáo trạng số: 40/CTr-VKS ngày 06 tháng 5 năm 2021, truy tố bị cáo Đào Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo Đào Minh N đã thừa nhận bản thân đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng ngày 21 tháng 01 năm 2021; Kết luận giám định số: 81/GĐ-PC09 ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên bị cáo Đào Minh N đã tàng trữ trái phép 1,2953g ma túy loại Cần sa với mục đích để sử dụng. Do bị cáo đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng chưa được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án tích của bị cáo đã sử dụng là tình tiết định tội nên không sử dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trong tình hình người sử dụng ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy hiện nay có diễn biến phức tạp, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định cần tịch thu, tiêu hủy; đối với người cho bị cáo ma túy chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đào Minh N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D lập ngày 10/5/2021, gồm:

Một phong bì số 81/2021 có nội dung: Vụ: Đào Minh N. Sn 1984; HKTT: Thôn 3, xã Quảng Khê, huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông; QĐTC: 09 ngày 22/01/2021; Hoàn mẫu: 0,6442(g); phong bì đã được niêm phong có đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, có chữ ký của Nguyễn Tùng Lộc, Võ Như Thuận và Lê Công Thuận;

Một phong bì số 81/2021 có nội dung: Vụ: Đào Minh N. Sn 1984; HKTT: Thôn 3, xã Quảng Khê, huyện Đắk GLong, tỉnh Đắk Nông; QĐTC: 09 ngày 22/01/2021; Bao gói; phong bì đã được niêm phong có đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L, có chữ ký của Nguyễn Tùng Lộc, Võ Như Thuận và Lê Công Thuận;

3. Buộc bị cáo Đào Minh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Nhà tạm giữ CA huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp L;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Sỹ